CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG THÁI HỌC GAMI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG THÁI HỌC GAMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GAMI ERGONOMICS TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG THÁI HỌC GAMI.

2. Mã số doanh nghiệp: 0110589490

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22 Ngõ 16 phố Hồng Tiền, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Lắp đặt thiết bị nội thất - Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự - Lắp gương, kính, - Lắp đặt nội thất các cửa hàng, nhà di động, thuyền...	*4330*
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Bán buôn xe có động cơ khác	*4511*
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Đại lý xe có động cơ khác	*4513*
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô	*4520*

6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ: - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác)	*4530*
7.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy - Bán lẻ mô tô, xe máy - Đại lý mô tô, xe máy	*4541*
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	*4543*
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ : Đấu giá)	*4610*
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) - Bán buôn động vật sống	*4620*
12.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
13.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
14.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn (bao gồm rượu theo Điều 12 Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu) Bán buôn đồ uống không có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	*4633*
15.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	*4634*

16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm treo tường, thảm trải sàn; - Bán buôn chăn, màn, đệm rèm, ga trải giường, gối và bộ đồ giường khác	*4641*
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	*4649(Chính)*
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị công nghệ.	*4659*
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác - Bán buôn kim loại khác	*4662*
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ: bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	*4669*
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	*9511*
27.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	*9512*
28.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	*9521*
29.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	*9522*
30.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	*9524*
31.	Lập trình máy vi tính	*6201*
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	*6202*
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	*6209*
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; - Thiết kế cảnh quan; - Giám sát thi công xây dựng cơ bản	*7110*
35.	Quảng cáo (Loại Trừ: quảng cáo thuốc lá và quảng cáo trên không)	*7310*

36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại Trừ: quảng cáo thuốc lá và quảng cáo trên không)	*7320*
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất. - Thiết kế nội thất	*7410*
38.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ôtô - Cho thuê xe có động cơ khác	*7710*
39.	Bán buôn tổng hợp (Trừ: bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	*4690*
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống - Bán lẻ quần áo, đồ dùng, giường tủ, bàn ghế, đồ ngũ háo, hóa mỹ phẩm (nhưng các loại này chiếm tỉ trọng nhỏ)	*4711*
41.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ: bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	*4719*
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn (bao gồm rượu theo Điều 13 Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu); - Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	*4723*
45.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
46.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	*4730*
47.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	*1410*
48.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	*1420*
49.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	*1430*
50.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: - Cưa, xẻ và bào gỗ - Bảo quản gỗ	*1610*

51.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	*1621*
52.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	*1622*
53.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	*1623*
54.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	*1629*
55.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bột giấy, giấy bao bì bằng giấy và bìa (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	*1701*
56.	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: - Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa - Sản xuất giấy nhăn và bìa nhắn	*1702*
57.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	*1709*
58.	Sản xuất linh kiện điện tử	*2610*
59.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	*2620*
60.	Sản xuất thiết bị truyền thông	*2630*
61.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	*2640*
62.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	*2651*
63.	Sản xuất đồng hồ	*2652*
64.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp (Trừ: sản xuất máy chuyên dụng khác)	*2660*
65.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học (Trừ: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa)	*2670*
66.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	*2680*
67.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: - Sản xuất mô tơ, máy phát - Sản xuất thế điện, thiết bị phân hối và điều khiển điện	*2710*
68.	Sản xuất pin và ắc quy	*2720*
69.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học (Trừ: Sản xuất sợi thủy tinh và sản phẩm từ sợi thủy tinh)	*2731*
70.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (Trừ: - Sản xuất sắt, thép, gang - Sản xuất kim loại màu)	*2732*
71.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại (Trừ: sản xuất sản phẩm gốm, sứ khác)	*2733*

72.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng (Trừ: sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh)	*2740*
73.	Sản xuất đồ điện dân dụng (Trừ: - Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu; - Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da; - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác)	*2750*
74.	Sản xuất thiết bị điện khác (Trừ: - Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu; - Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da; - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác)	*2790*
75.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4774*
76.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ rau, quả lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu	*4781*
77.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng dệt lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng may mặc lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ giày dép lưu động hoặc tại chợ	*4782*
78.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	*4783*

79.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	*4784*
80.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	*4785*
81.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	*4789*
82.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại; - Dịch vụ thương mại điện tử (Điều 25 Nghị định 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về thương mại điện tử, được sửa đổi bởi Nghị định 85/2021/NĐ-CP) (Trừ: Đấu giá)	*4791*
83.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng) (Loại trừ: Đấu giá)	*4799*
84.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều Điều 14 Nghị định 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/01/2020 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	*4933*
85.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	*5210*
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
87.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: - Hoạt động điều hành cảng biển - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương - Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa	*5222*
88.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ: bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	*5224*

89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe - Hoạt động quản lý, điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ (Loại Trừ: Hóa lỏng khí để vận chuyển)	*5225*
90.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	*5229*
91.	Bưu chính (Trừ: Dịch vụ bưu chính quốc tế)	*5310*
92.	Chuyển phát	*5320*
93.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Loại trừ: - Cho thuê xe có động cơ - Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí - Cho thuê băng, đĩa video - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	*7729*
94.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
95.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	*3100*
96.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí; - Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	*3311*
97.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (Trừ: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí)	*3312*

98.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (Trừ: - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Sửa chữa thiết bị liên lạc; - Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng; - Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình chưa được phân vào đâu)	*3313*
99.	Sửa chữa thiết bị điện (Trừ: - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Sửa chữa thiết bị liên lạc; Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng; - Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình chưa được phân vào đâu)	*3314*
100.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	*3315*
101.	Sửa chữa thiết bị khác	*3319*
102.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*
103.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
104.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*
105.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
106.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
107.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
108.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*

109.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4761*
110.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	*4762*
111.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	*4763*
112.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	*4764*
113.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giày, dép trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
114.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC TRUNG	Việt Nam	Số 4 ngách 135/12 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	10,000	001093005462	
2	LÊ THỊ NGỌC PHƯƠNG	Việt Nam	Số 4 ngách 135/12 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.700.000.000	90,000	038195009028	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: LÊ THỊ NGỌC PHƯƠNG Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/08/1995* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038195009028*

Ngày cấp: *09/09/2022* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 4 ngách 135/12 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 4 ngách 135/12 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội